

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ T  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST  
Ngày: 20-9-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Bích Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Quốc Hào.

Bà Nguyễn Thị Vây.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm An Bình, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Đăng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2021/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Võ Văn T (Tên gọi khác: không), sinh ngày 01 tháng 10 năm 1965. Tại Trà Vinh; Nơi cư trú: Ấp M, xã N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Võ Văn H, sinh năm 1937 (chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1940 (chết); anh, chị, em ruột 03 người: lớn nhất bị cáo nhỏ nhất sinh năm 1969; Vợ Mách Thị L, sinh năm 1965; con: 06 người lớn nhất sinh năm 1986 nhỏ nhất sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tam giam từ ngày 10/4/2021 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người làm chứng:** Bà Mách Thị L, sinh năm 1965(có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng đầu tháng 4/2021, bị cáo Võ Văn T đã 02 lần mua ma túy của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) tại nhà ở thuộc ấp M, xã N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh để bán lại cho các con nghiện nhằm mục đích kiếm lời. Cụ thể:

Lần thứ nhất: vào ngày 05/4/2021 bị cáo T mua ma túy từ người đàn ông nói trên 05 tép ma túy (Loại: Methamphetamine) với số tiền 400.000 đồng, bị cáo bán cho 05 người, mỗi người một tép với giá 100.000 đồng. Trong đó, vào khoảng 08 giờ ngày 10/4/2021 bán cho Phạm Văn S, sinh năm 1990, ngụ ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, bị cáo trực tiếp nhận tiền và đưa ma túy cho S. Đến khoảng 09 giờ ngày 10/4/2021, bị cáo bán cho Lê Công L, sinh ngày 06/11/1998, ngụ ấp M, xã N, thành phố T, tỉnh Trà Vinh 01 tép ma túy với giá 100.000 đồng, bị cáo trực tiếp nhận tiền và đưa ma túy cho L tại nhà bị cáo, 03 người còn lại mỗi người một tép với giá 100.000 đồng/tép nhưng bị cáo không nhớ họ tên và địa chỉ của những người này.

Lần thứ hai: vào ngày 08/4/2021 bị cáo T mua thêm 05 tép ma túy từ người đàn ông đã bán lần trước với giá 400.000 đồng, sau đó bị cáo đem cất giấu 05 tép ma túy trên vào cái gối nằm đặt trên nệm tại phòng khách nếu có ai đến mua thì đem ra bán.

Đến khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/4/2021, khi lực lượng Công an đến kiểm tra việc chấp hành pháp luật về cư trú tại nhà bị cáo và yêu cầu bị cáo có cất giấu đồ vật, tài liệu nào vi phạm pháp luật thì mang ra giao nộp. Sau đó, bị cáo T tự nguyện đi đến phòng khách lấy trong gối nằm ra 05 tép ma túy giao nộp cho lực lượng Công an. Qua đó, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ, niêm phong tang vật nói trên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Bị cáo Võ Văn T khai và thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 225/KLGD ngày 12/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 05 (năm) bịch nylon trong suốt được niêm phong (ký hiệu M) gửi giám định là Ma túy; loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,3159 gam.

Đối với người đàn ông khoảng 30 tuổi, người đã bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan CSĐT Công an thành phố T không có cơ sở xác minh, mời làm việc được. Khi nào xác minh đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Văn S và Lê Công L là người đã mua ma túy từ bị cáo Võ Văn T: Qua xác minh, hiện tại hai đối tượng này không có mặt tại địa phương nên chưa mời làm việc được, khi nào làm việc được có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì màu trắng dán kín, bên trong là chất ma túy đã qua giám định, bên ngoài dán giấy niêm phong ghi số: 225/M, ngày 12/4/2021, có chữ ký của Nguyễn Văn M, chữ ký của Nguyễn Thanh H cùng mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh;

- Tiền Việt Nam 500.000 đồng (gồm: 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 04 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime, màu vàng đồng, số kiểu máy: SM-G570Y/DS, số seri: R28HB231NFJ đã qua sử dụng, không có sim;

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân số: 334859887, mang tên Võ Văn T, cấp ngày 19/9/2018.

- 01 (một) cái gói nằm có dòng chữ EVERONS đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKS-HS ngày 19/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố Võ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 2 điều 251 của Bộ luật hình sự như bản cáo trạng đã nêu: Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1,2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn T từ 07 năm đến 08 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Võ Văn T không nói lời nói sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Để có tiền tiêu xài và trị bệnh, từ ngày 05/4/2021 đến ngày 08/4/2021 bị cáo Võ Văn T đã thực hiện hành vi mua 10 tép ma túy (loại Methamphetamine) của một người đàn ông (không rõ tên, địa chỉ) với giá 800.000 đồng để bán lại cho Phạm Văn S và Lê Công L, mỗi người 01 tép với giá 100.000đồng/tép và cho 03 người khác không rõ tên địa chỉ, mỗi người 01 tép, giá 100.000đồng/tép, còn lại 05 tép bị cáo cất giấu, đến ngày 10/4/2021 thì bị bắt quả tang cùng tang vật. Tại bản kết luận giám định số 225/KLGĐ ngày 12/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 05 (năm) bịch nylon trong suốt được niêm phong (ký hiệu M) gửi giám định là Ma túy; loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,3159 gam. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự người nào mua bán trái phép chất ma túy, phạm tội 02 lần trở lên thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Võ Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng, mà nó còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác rất nguy hiểm.

Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến an ninh trật tự địa phương, mà còn xâm phạm nghiêm trọng đến pháp luật hình sự. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là vì bị cáo ham lợi chạy theo lợi nhuận, bất chấp pháp luật miễn sao có tiền tiêu xài là được, còn hậu quả xảy ra thế nào bị cáo không màng đến. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải và khai ra những lần phạm tội trước đây mà Cơ quan điều tra chưa phát hiện; bị cáo có cha là ông Võ Văn H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Mặt khác, bị cáo hiện đang bị bệnh nhồi máu não, huyết áp vô căn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 01 phong bì màu trắng dán kín có niêm phong ghi số: 225/M, ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh (bên trong có ma túy); tiền Việt Nam 500.000đ; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime màu vàng đồng, số kiểu máy: SM-G570Y/DS, số sêri: R28HB231NFJ đã qua sử dụng, không sim; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 334859887, mang tên Võ Văn T, cấp ngày 19/9/2018; 01 cái gối nằm có dòng chữ EVERONS đã qua sử dụng. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy, sung quỹ và trả lại cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*1. Tuyên bố:* Bị cáo Võ Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1,2 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2021.

*2. Về vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu 300.000 đồng tiền thu lợi bất chính nộp ngân sách Nhà nước; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng dán kín, niêm phong ghi số: 225/M, ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Trà Vinh; Trả lại cho bị cáo Võ Văn T 200.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J5 Prime, màu vàng đồng, số kiểu máy: SM-G570Y/DS, số sêri: R28HB231NFJ đã qua sử dụng, không có sim; 01 giấy chứng minh nhân dân số: 334859887, mang tên Võ Văn T, cấp ngày 19/9/2018; 01 cái gối nằm có dòng chữ EVERONS đã qua sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận***

- Tòa án ND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh.
- VKSND TP.T;
- Chi cục THADS TP. T;
- Công an thành phố T;
- bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
ĐÃ KÝ  
Phan Thị Bích Lộc**